

Số: 46/KH-UBND

Cỏ Đạm, ngày 21 tháng 5 năm 2024

KẾ HOẠCH
SẢN XUẤT VỤ HÈ THU - MÙA NĂM 2024

Phần thứ nhất
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ SẢN XUẤT VỤ HÈ THU – MÙA NĂM 2023

Sản xuất vụ Hè Thu 2023 diễn ra trong điều kiện thời tiết gặp nhiều bất lợi: Đầu vụ nắng nóng kèm với mưa lớn làm ảnh hưởng đến lúa gieo; giá vật tư đầu vào (đạm, lân, kali) cao. Nắng nóng kéo dài với nền nhiệt độ từ 37-39°C, dẫn đến nhiều diện tích cây trồng cạn trồng cạn (hoa màu) bị hạn nghiêm trọng; bão và áp thấp nhiệt đới trên địa bàn Hà Tĩnh liên tục có mưa với lượng 300 - 500mm làm 3 ha lúa Hè Thu bị ngập. Trước diễn biến bất lợi của thời tiết, các cấp ủy đảng, chính quyền từ xã đến thôn, xóm đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo với nhiều giải pháp chủ động, quyết liệt, huy động được cả hệ thống chính trị vào cuộc để động viên nhân dân khắc phục khó khăn, duy trì được phát triển sản xuất nên vụ Hè Thu - vụ Mùa năm 2023 vẫn đạt kết quả khá.

1. Công tác chỉ đạo:

Đảng ủy đã có Chỉ thị về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo sản xuất Hè thu – vụ Mùa. Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế Hoạch sản xuất vụ Hè Thu – Mùa năm 2023.

Trên cơ sở Kế hoạch sản xuất của xã, các thôn đã chủ động triển khai sản xuất vụ Hè Thu - Mùa 2023 cụ thể tới các hộ dân.

2. Kết quả sản xuất các loại cây trồng:

a. Cây lúa:

* Cây lúa: Diện tích gieo cấy 185 ha, năng suất đạt 4,4 tấn/ha, sản lượng đạt 814 tấn.

Cơ cấu giống: Hầu hết giống có thời gian sinh trưởng trên 95 ngày như: Nếp 98, HT1 Hà Phát -3. VNR 10, BT09.

b. Cây trồng khác.

Đậu xanh. Diện tích gieo trồng: 3,35 ha, năng suất đạt 3,772 tạ/ha, sản lượng đạt 1,263 tấn.

Cây khoai lang. Diện tích 5,85 ha, năng suất đạt 52,308 tạ/ha, sản lượng 30,6 tấn

Rau các loại: 30,3 ha, năng suất đạt 95,05 tạ/ha, sản lượng 310,5 tấn

Dưa : Diện tích 12,61 ha, năng suất 128,866 tạ/ha, sản lượng 162,5 tấn

Vùng : Diện tích 3,4 ha, năng suất 2,265 tạ/ha, sản lượng 0,8 tấn

II. TỒN TẠI VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM:

1. Tồn tại:

- Diện tích của các loại cây trồng vụ Hè thu - Mùa đạt thấp, đặt biệt đối với các loại rau, đậu, vùng chưa đạt diện tích theo Kế hoạch, tình trạng diện tích sản xuất còn bỏ hoang nhiều.

- Năng suất các loại cây trồng vụ Hè Thu - Mùa đạt chưa cao.

- Công tác dự tính dự báo, phòng trừ sâu bệnh chưa được kịp thời, chính xác; cung ứng vật tư, giống, phân bón chưa đáp ứng nhu cầu sản xuất đang mang tính hình thức còn

nhiều hạn chế.

2. Nguyên nhân của tồn tại:

a. Nguyên nhân khách quan:

- Giá cả đầu vào vật tư nông nghiệp như giống, phân bón, xăng dầu, công lao động, đặc biệt là giá máy làm đất tăng quá cao và không ổn định, trong khi giá bán các loại nông sản giảm làm hạn chế khả năng đầu tư của nhân dân.

- Một số Ban cán sự thôn chỉ đạo chưa thực sự quyết liệt; chưa có các giải pháp tích cực để ứng phó với biến đổi khí hậu, chuyển đổi cơ cấu mùa vụ, giống cây trồng, vật nuôi nhằm đem lại giá trị kinh tế cao hơn; Một bộ phận nông dân còn thụ động chưa mạnh dạn đầu tư phát triển sản xuất.

b. Nguyên nhân chủ quan:

- Một bộ phận nông dân thực hiện quy trình kỹ thuật chưa nghiêm, còn tùy tiện trong việc thực hiện lịch thời vụ, bón phân, phòng trừ dịch hại,...dẫn đến năng suất thấp, hiệu quả sản xuất chưa cao.

3. Bài học kinh nghiệm

- Chủ động ứng phó nhanh với diễn biến của biến đổi khí hậu để có phương án sản xuất phù hợp, không để diện tích sản xuất bị bỏ hoang.

- Phải làm tốt công tác tuyên truyền, tạo bước chuyển biến về tư tưởng, nhận thức của cả hệ thống chính trị, tập trung cao và triển khai quyết liệt tái cơ cấu ngành nông nghiệp cho tất cả các khâu sản xuất từ chuyển đổi cơ cấu mùa vụ, giống, ứng dụng kỹ thuật thâm canh, xây dựng chuỗi liên kết, đổi mới hình thức tổ chức sản xuất nhằm tạo ra giá trị cao trên đơn vị sản xuất.

- Thường xuyên làm tốt công tác dự tính, dự báo và triển khai quyết liệt công tác phòng, chống dịch bệnh cho cây trồng, vật nuôi khi dịch mới xuất hiện, tổ chức bao vây không chế dịch bệnh kịp thời trong diện hẹp, không để dịch bệnh lây lan.

- Tập trung phát triển các sản phẩm chủ lực, khai thác hiệu quả các lợi thế, mạnh dạn chuyển đổi các loại cây trồng mới có giá trị kinh tế cao hơn; thành lập các THT, HTX nhằm tạo ra khối lượng sản phẩm lớn, từng bước xây dựng thị trường tiêu thụ sản phẩm.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về sản xuất, kinh doanh giống, vật tư nông nghiệp, xử lý kiên quyết các cơ sở vi phạm, tạo điều kiện cho người dân yên tâm sản xuất.

Phần thứ hai

CHỈ TIÊU VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU ĐỂ TỔ CHỨC SẢN XUẤT VỤ HÈ THU - MÙA NĂM 2024

I. NHẬN ĐỊNH CHUNG:

1. Nhận định về thời tiết:

Theo dự báo của Đài khí tượng thủy văn Hà Tĩnh thời tiết vụ Hè Thu 2024: Dự báo nắng nóng nhiều hơn năm 2023, tuy nhiên nắng nóng năm nay ít gay gắt và không kéo dài, khả năng kết thúc sớm. Tại Hà Tĩnh đợt nắng nóng diện rộng có khả năng xuất hiện muộn hơn so với TBNN (khoảng nửa tháng 5 mới xuất hiện nắng nóng). Nền nhiệt độ dự báo xấp xỉ hoặc cao hơn một ít so với TBNN và cao hơn năm 2023. Mùa mưa khả năng đến muộn và kết thúc sớm hơn TBNN, tổng lượng mưa từ tháng 5 đến tháng 8/2024 phổ biến thấp hơn 10 - 25% so với TBNN cùng thời kỳ. Vào tháng 9/2024, tổng lượng

mưa xấp xỉ so với TBNN. Tháng 10/2024, tổng lượng mưa phổ biến cao hơn từ 10-15% so với TBNN. Mùa bão năm 2024 có khả năng xuất hiện muộn hơn so với trung bình hàng năm; dự báo từ nay đến cuối năm 2024, dự báo trên khu vực Biển Đông có khoảng 10-12 cơn bão và ATNĐ, trong đó có khả năng ảnh hưởng trực tiếp đến nước ta khoảng từ 4-6 cơn, bão và ATNĐ từ tháng 5-7/2024, có khả năng thấp hơn TBNN, sau đó từ tháng 8-10/2024 có xu hướng ở mức xấp xỉ so với TBNN. Cần đề phòng các cơn bão mạnh, di chuyển phức tạp gây thiệt hại lớn.

2. Thuận lợi:

- Hai hồ đập lớn Hồ Xuân Hoa, Hồ Cồn Tranh đạt khoảng 85% dung tích thiết kế thuận lợi tưới cho vụ Hè Thu.

- Cơ giới hóa trong làm đất đạt 100%, thu hoạch 100% cùng với lúa Xuân thu hoạch kết thúc trong tháng 5 nên không tạo áp lực về thời vụ.

- Bộ giống ngắn ngày, bên cạnh số giống gieo cấy trong thời gian qua ổn định, việc bổ sung các giống mới có triển vọng cơ bản đảm bảo cơ cấu bộ giống phục vụ sản xuất.

- Trình độ thâm canh của người dân từng bước được nâng cao, việc tiếp cận tiến bộ khoa học kỹ thuật và chấp hành lịch thời vụ ngày càng tốt.

- Mô hình phá bờ thửa nhỏ thành thửa lớn đã hình thành một số cánh đồng lớn (1 giống, 1 thời vụ, 1 quy trình sản xuất) tạo sức hút cho sản xuất liên kết.

- Một số chính sách hỗ trợ cho sản xuất của Trung ương, của tỉnh, huyện đã ban hành tạo thuận lợi cho các địa phương đưa các giống mới, tiến bộ kỹ thuật mới góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất.

- Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã quan tâm chỉ đạo tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới.

- Hệ thống chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn đã được điều chỉnh, sửa đổi phù hợp với thực tiễn sản xuất; các quy hoạch, Kế hoạch chuyên ngành phục vụ tái cơ cấu ngành nông nghiệp từng bước được hoàn thiện, tạo điều kiện cho sản xuất các sản phẩm hàng hóa chủ lực theo hướng tập trung, quy mô lớn, đẩy nhanh tăng năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh tế.

3. Khó khăn:

- Giá một số loại vật tư đầu vào tăng, đặc biệt phân bón, hạn chế khả năng đầu tư thâm canh của người sản xuất.

- Diễn biến thời tiết phức tạp khó lường, cây trồng phong phú và đa dạng, diện tích phân bố rộng ảnh hưởng đến công tác điều tra phát hiện, dự tính dự báo và chỉ đạo phòng trừ. Sau khi thu hoạch lúa Xuân các đối tượng rầy nâu, rầy lưng trắng, chuột, bệnh khô vằn,... có khả năng chuyển tiếp sang gây hại trên lúa Hè Thu.

- Mặc dù ngay từ đầu vụ dung tích các hồ đập đều đạt khá cao, nhưng việc điều tiết ở những vùng cuối kênh trong điều kiện nắng nóng tại một số vùng có thể gặp khó khăn.

- Sản xuất chưa gắn với bảo quản, chế biến; doanh nghiệp kết nối theo chuỗi giá trị chưa nhiều, hiệu quả trong liên kết còn thấp, thiếu bền vững

- Các doanh nghiệp chủ yếu dừng lại ở khâu liên kết đầu vào, sản lượng thu mua theo hình thức liên kết còn hạn chế, chưa có doanh nghiệp đầu tư vào tất cả các khâu sản xuất.

II. QUAN ĐIỂM, CHỈ TIÊU SẢN XUẤT VỤ HÈ THU - MÙA NĂM 2024:

1. Quan điểm:

Sản xuất các sản phẩm cây trồng, vật nuôi chủ lực của tỉnh theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, phát triển bền vững gắn với xây dựng nông thôn mới theo Kế hoạch tái cơ cấu ngành nông nghiệp; Tập trung ưu tiên các nguồn lực, chủ động linh hoạt bố trí thời vụ, cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp, thích ứng với biến đổi khí hậu. Đặc biệt tập trung chỉ đạo thu hoạch nhanh gọn, tranh thủ tối đa những điều kiện thuận lợi của thời tiết, nguồn nước tưới, độ ẩm của đất để triển khai gieo trồng sớm, thu hoạch đến đâu triển khai gieo trồng ngay đến đấy. Chuyển đổi mạnh mẽ các vùng đất trồng lúa Hè Thu và lúa vụ Mùa kém hiệu quả sang trồng các loại cây trồng có giá trị cao hơn, phân đấu sản xuất hết diện tích không để tình trạng bỏ hoang ruộng đất.

Tiếp tục đẩy mạnh việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, ở các vùng trồng lúa cao thiếu nước sang cây trồng cạn có hiệu quả cao hơn; mở rộng diện tích các cây trồng cạn có lợi thế từng vùng, từng địa phương, phân đấu sản xuất đạt Kế hoạch đề ra, hạn chế để tình trạng đất bị bỏ hoang như những năm trước.

Tiếp tục đẩy mạnh phát triển chăn nuôi theo hướng trang trại tập trung quy mô lớn, liên kết theo chuỗi giá trị trong sản xuất. Từng bước tổ chức lại chăn nuôi quy mô vừa và nhỏ theo hướng liên kết với doanh nghiệp thông qua Tổ hợp tác, Hợp tác xã. Chủ động kiểm soát và khống chế các loại dịch bệnh nguy hiểm thường gặp trên đàn gia súc, gia cầm, (Viêm da nổi cục trên trâu bò, Dịch tả lợn Châu Phi) góp phần nâng cao hiệu quả và khả năng cạnh tranh của ngành chăn nuôi.

2. Chỉ tiêu định hướng:

2.1. Trồng trọt:

Căn cứ Quyết định số 5149/QĐ-UBND ngày 06/12/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về việc giao chỉ tiêu định hướng một số chỉ tiêu chủ yếu Kế hoạch sản xuất nông nghiệp năm 2024 và đề xuất của xã. Chỉ tiêu định hướng sản xuất vụ Hè Thu – Mùa năm 2024 như sau:

*Đối với cây lúa vụ Hè Thu:

- Theo dự báo của khí tượng thủy văn Mùa Hè năm 2024 khí hậu có nền nhiệt thấp hơn so với năm 2023, ít mưa hơn năm 2023. Kế hoạch vụ Hè Thu năm 2024 với diện tích 180 ha, năng suất: 4,4 tấn/ha, sản lượng: 792 tấn.

- Sản xuất tại các xứ đồng:

+ Đồng Quốc thôn Vân Thanh diện tích 10ha;
 + Nhà Nàng thôn Vân Thanh Bắc diện tích 5 ha ;
 + Đồng Mung thôn Vân Thanh, thôn Vân Thanh Bắc diện tích 10 ha;
 + Trại Vung thôn Hải Đông diện tích 6 ha;
 + Đồng Chòa thôn Xuân Sơn, thôn Vân Thanh bắc, thôn An Lạc, thôn Bắc Tây Nam diện tích 59;

+ Đồng Mò thôn Vân Thanh Bắc, thôn Hải Đông diện tích 15 ha;

+ Và các xứ đồng: Mò Kênh, Mò Ôm, Đồng Bói, Bản Trẹm, Đồng Chày, Đồng Chàm của tất cả các thôn diện tích 74 ha;

+ Riêng thôn Kỳ Đông, thôn Kỳ Tây, thôn Phú Vinh: Đồng Lài Chả, Giếng gòlì căn cứ vào điều kiện thực tế nếu gieo được thì bố trí gieo sớm, tránh lụt khi thu hoạch.

* Cây trồng khác

- Đậu: Diện tích: 6 ha, năng suất: 80 tạ/ha, sản lượng: 4,5 tấn.

- Khoai : Diện tích: 8 ha, năng suất: 110 tạ/ha, sản lượng: 88 tấn.
- Rau: Diện tích:30 ha, năng suất: 95 tạ/ha, sản lượng: 28,5 tấn.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:

1. Công tác tuyên truyền.

Làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến các nội dung Kế hoạch sản xuất Hè Thu, vụ Mùa năm 2024, Kế hoạch Tái cơ cấu ngành nông nghiệp, các chủ trương, chính sách khuyến khích phát triển sản xuất gắn với xây dựng nông thôn mới đến tận người dân (Yêu cầu Ban Cán sự các thôn tuyên truyền tới tận hộ dân; Các ban ngành, đoàn thể phổ biến đến tận hội viên của mình; các cán bộ, công chức được phân công phụ trách các thôn có trách nhiệm đôn đốc thực hiện), tạo bước chuyển biến mạnh mẽ, cụ thể, hiệu quả cho từng khâu trong quá trình sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, lấy hiệu quả trên đơn vị diện tích làm thước đo đánh giá công tác lãnh đạo, chỉ đạo.

2. Từng bước chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi để hình thành các vùng sản xuất tập trung.

a. Đối với cây trồng:

- Định hướng vùng sản xuất lúa: lúa Hè Thu đổi với các vùng thâm canh chủ động nước; Diện tích đất lúa Hè Thu không chủ động nước, đất trồng lúa vụ Mùa không chủ động tiêu cần phải chuyển đổi sang trồng cây trồng cạn có hiệu quả cao hơn như: Đậu, rau, dưa, khoai, ngô sinh khối ... để hạn chế đất bỏ hoang và từng bước hình thành vùng cây trồng có hiệu quả kinh tế cao hơn.

- Cây trồng khác: Các diện tích đã có Kế hoạch sản xuất vùng, đậu, rau, khoai cần tập trung chỉ đạo sản xuất theo hướng tập trung, đầu tư thâm canh sản xuất hàng hóa; xây dựng các mô hình trồng trọt gắn với vườn hộ có diện tích lớn để xây dựng vườn mẫu theo hướng trồng các loại cây có giá trị cao và ứng dụng công nghệ vào sản xuất.

b. Đối với chăn nuôi:

Tập trung chỉ đạo phát triển chăn nuôi phù hợp với Quy hoạch phát triển chăn nuôi và vùng chăn nuôi tập trung, Quy hoạch chăn nuôi lợn trang trại tập trung, công nghiệp; đồng thời rà soát, điều chỉnh, bổ sung các Quy hoạch đúng với định hướng và quy hoạch phát triển kinh tế xã hội, tạo điều kiện thu hút các tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển chăn nuôi.

3. Giải pháp về sản xuất:

3.1. Trồng trọt:

a. Cơ cấu giống:

- Cơ cấu các giống: Sử dụng nhóm giống có thời gian sinh trưởng dưới 110 ngày, các giống đã thích ứng diện rộng và ổn định trong sản xuất qua các năm gần đây gồm: BT09, Nếp 98,

- Các giống có triển vọng trong vụ Hè Thu tiếp tục đưa vào sản xuất quy mô phù hợp với từng thôn : Khang dân, Ha Na, Bắc Thịnh, VN R10 , VNR 20, Hà phát 3...

- Nhóm giống khảo nghiệm (bao gồm cả các giống được công nhận sản xuất thử trước thời điểm Nghị định 94/2019 có hiệu lực) thực hiện theo quy định của Luật Trồng trọt, Nghị định 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019 và ý kiến của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Khuyến cáo: nên sử dụng giống lúa cấp xác nhận trở lên. Mỗi thôn nên cơ cấu từ 3-4 giống lúa chủ lực và 1 giống lúa mới để sản xuất thử. Chỉ đạo nông dân cây tập trung 1-2 giống cùng trà theo vùng, xứ đồng để thuận lợi cho việc chăm sóc, bảo vệ

cây trồng, nâng cao năng suất, chất lượng

- *Đậu xanh*: Sử dụng các giống VN93-1, VN99-3, ĐX11,...
- *Cây lạc*: Sử dụng các giống như L14, L23, V79,...
- *Cây vừng*: Sử dụng các giống vừng V6, vừng đen địa phương.
- *Rau các loại*: Chủ yếu sản xuất rau muống ở các vùng trũng, dưa các loại,...

b. Thời vụ:

- Lúa Hè Thu:

Phần đầu gieo cấy kết thúc trước 5/6 để lúa trổ tập trung vào tiết Lập Thu từ 5-10/8, kết thúc thu hoạch trước 10/9.

Cụ thể đối với các nhóm giống như sau:

- Đối với nhóm giống có thời gian sinh trưởng 100-110 ngày: Thời vụ bắc mạ từ 20-25/5; gieo thẳng từ 25/5-30/5.

- Đối với nhóm giống có thời gian sinh trưởng dưới 100 ngày: Thời gian bắc mạ từ 25/5 - 30/5; gieo thẳng từ 30/5-5/6.

c. Kỹ thuật canh tác:

-- Tuân thủ quy trình thâm canh của từng giống, trong đó cần lưu ý một số nội dung trọng tâm sau:

+ Thu hoạch lúa Xuân nhanh gọn, cắt sát gốc, dọn sạch rơm rạ và phụ phẩm trên ruộng. Năm nay vụ Xuân thu hoạch sớm, tận dụng khoảng thời gian nghỉ tiến hành cày phơi ruộng để nâng cao độ phì của đất; những vùng thấp trũng làm Hè Thu chạy lụt cần gieo cấy sớm tận dụng triệt để nguồn nước sẵn có trên đồng ruộng khi thu hoạch lúa Xuân và điều tiết, sử dụng nước hợp lý để phục vụ gieo cấy lúa Hè thu theo đúng khung lịch thời vụ (riêng thôn Xuân Sơn Và thôn Kẻ Lát thu hoạch xong tiến hành phá bờ vùng, bờ thửa thực hiện tích tụ ruộng đất kịp thời để kịp sản xuất Hè Thu).

+ Trong vụ Hè Thu, thực hiện nguyên tắc bón “Nặng đầu, nhẹ cuối”, cân đối giữa phân đa lượng với nhóm vi lượng; khuyến khích sử dụng phân tổng hợp NPK, hạn chế sử dụng phân đơn, kết hợp bổ sung phân hữu cơ và hữu cơ vi sinh để bồi dục đất canh tác.

3.2. Cây trồng cạn:

a. Cơ cấu giống:

- Giống đậu xanh: Sử dụng các giống VN93-1, VN99-3, ĐX11, ĐX14, ĐX208,...

- Giống lạc: Sử dụng các giống như L14, L23, V79,...

- Cây vừng: Sử dụng các giống vừng V6, vừng đen địa phương.

- Rau các loại: Chủ yếu sản xuất rau muống, họ bầu bí, dưa các loại....

b. Thời vụ: Cây đậu, lạc, vừng, ngô lấy hạt tập trung gieo cấy kết thúc trước 30/6/2024. Riêng đối với Lạc Thu – đông triển khai gieo trồng hoàn thành trước ngày 05/9.

c. Kỹ thuật canh tác:

- Đậu xanh, ngô: Bố trí tập trung trên các vùng bãi phù sa ven sông, trên vùng chuyên ngô, vùng sau khi thu hoạch cây vụ Xuân. Yêu cầu đất tơi xốp, cần cày bừa kỹ, sạch cỏ dại. Tranh thủ độ ẩm đất sau thu hoạch cây trồng vụ Xuân tiến hành gieo cấy sớm. Chú trọng các biện pháp đầu tư thâm canh, phát hiện và phòng trừ kịp thời, có hiệu quả các đối tượng sâu bệnh.

- Rau đậu thực thực phẩm: Đa dạng hóa các phương thức canh tác, trồng thuần, trồng xen, gói vụ. Tổ chức sản xuất theo hình thức tập trung để tiện cho chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh.

- Đối với cây khoai lang chú trọng gơ giống để đủ phục vụ sản xuất trong vụ Thu Đông.

- Sản xuất lạc Thu Đông. Bố trí trên các vùng đất vùn cao, đất tốt, chủ động thoát nước để sản xuất lạc giống phục vụ vụ Xuân 2024. Sử dụng các giống: L14, lạc cúc,...Thời vụ ngay sau khi thu hoạch cây trồng cạn vụ Hè thu tiến hành gieo tria lạc Thu đông, phân đầu kết thúc trước kết thúc trước 05/9.

- Cây trồng cạn: Tranh thủ điều kiện thời tiết, độ ẩm đất tiến hành gieo tria càng sớm càng tốt. Chú trọng các biện pháp đầu tư thâm canh để tăng năng suất, sản lượng như: Bón đủ phân, đảm bảo mật độ, phát hiện và phòng trừ có hiệu quả các đối tượng sâu bệnh hại. Đối với cây khoai lang chú trọng giống để đủ trồng trong vụ Thu Đông.

d. Công tác bảo vệ thực vật:

Thực hiện tốt công tác điều tra phát hiện, dự tính, dự báo các loại sâu bệnh gây hại trên các loại cây trồng, hướng dẫn cho nhân dân các biện pháp phòng trừ kịp thời, hiệu quả. Các loại sâu bệnh hại cần quan tâm: Bọ trĩ, sâu cuốn lá nhỏ, rầy nâu, rầy lưng trắng, nhện gié, sâu đục thân, bệnh khô vằn,...hại lúa và các đối tượng hại đậu xanh, dưa hấu,...Cần lưu ý đặc biệt quan tâm công tác phòng và diệt chuột ngay từ đầu vụ. Khuyến cáo nông dân thực hiện biện pháp canh tác tổng hợp (ICM, IPM), SRI.

3.3. Công tác tuyên truyền, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật:

- Tăng cường công tác tuyên truyền Kế hoạch sản xuất vụ Hè Thu - Mùa 2024 bằng nhiều hình thức, tập trung các nội dung: xây dựng mô hình liên kết trong sản xuất, chuyển đổi bố trí cơ cấu cây trồng hợp lý, ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật tiên tiến, các giải pháp kỹ thuật: thời vụ, cơ cấu giống, kỹ thuật gieo cấy, chăm sóc mạ và lúa,... đã nêu trong Kế hoạch và chủ trương, cơ chế, chính sách của đảng, nhà nước. Các hình thức tuyên truyền như: hệ thống truyền thanh của địa phương, kênh truyền hình, tập huấn, xây dựng các mô hình, tuyên truyền hội viên đoàn viên của các đoàn thể, tổ chức tham quan học tập,...

- Chú trọng xây dựng mô hình chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp, mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, mô hình sản xuất quy mô vừa và nhỏ có sự tham gia của doanh nghiệp trong khâu tiêu thụ sản phẩm. Xây dựng, phát triển các mô hình sản xuất đã khẳng định hiệu quả trong những năm qua để ứng dụng các tiến bộ KHKT, gắn tổ chức sản xuất với dịch vụ và tiêu thụ sản phẩm, tạo mối liên kết 4 nhà.

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền về định hướng, cơ chế, chính sách phát triển chăn nuôi nhằm từng bước thay đổi nhận thức, chuyển đổi từ chăn nuôi truyền thống, phân tán, nhỏ lẻ sang chăn nuôi quy mô vừa và nhỏ tương ứng với các mức quy mô/hộ, tổ chức thành HTX, THT, liên kết theo chuỗi giá trị; Áp dụng các tiến bộ khoa học - công nghệ về giống, thức ăn, quy trình chăm sóc nuôi dưỡng, xử lý chất thải và phòng, chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi.

3.4. Nâng cao chất lượng dịch vụ nông nghiệp:

- Về thủy lợi: (có Phương án Tưới nước vụ Hè Thu 2024).

- Dịch vụ đầu vào, đầu ra:

+ Các đơn vị sản xuất, kinh doanh giống, phân bón, thuốc BVTV và các vật tư

khác phải căn cứ vào Kế hoạch để cung ứng cho nông dân thông qua hợp đồng, đảm bảo chất lượng, kịp thời vụ, giá cả hợp lý.

+ Mở rộng các hình thức dịch vụ của doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, nhóm hộ nông dân trong việc cung ứng giống, phân bón, thuốc BVTV, làm đất, phun thuốc trừ sâu bệnh, tưới tiêu...đảm bảo chất lượng dịch vụ, giảm chi phí, tăng hiệu quả sản xuất.

+ Tiếp tục dồn điền, đổi thửa, gắn với kiến thiết lại đồng ruộng; hình thành những “cánh đồng mẫu lớn” gieo cấy cùng một giống lúa có thị trường tiêu thụ; tạo điều kiện cho doanh nghiệp đầu tư cho sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

- Cơ giới hoá: Đẩy mạnh dịch vụ phục vụ cho cơ giới hóa đồng bộ từ sản xuất đến thu hoạch, chế biến; ưu tiên mở rộng cơ giới hóa đồng bộ ở vùng thâm canh lúa năng suất, chất lượng, hiệu quả cao.

4. Quản lý nhà nước:

- Công tác chỉ đạo sản xuất: Căn cứ Kế hoạch sản xuất đã ban hành và tình hình diễn biến thực tế của sản xuất, ban hành các văn bản chỉ đạo bổ cứu sản xuất kịp thời, đồng thời kiểm tra kết quả tổ chức thực hiện ở cơ sở.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Ban Nông nghiệp xã:

Ban Nông nghiệp xã chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các ban ngành liên quan trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch sản xuất vụ Hè Thu – Mùa 2024; đề xuất với UBND huyện, có các cơ chế, chính sách hỗ trợ nông dân và những biện pháp tháo gỡ khó khăn trong quá trình thực hiện. Đồng thời phối hợp với các đơn vị chuyên môn thuộc Ngành thực hiện tốt các nội dung theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Theo dõi kết quả thực hiện, tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn kịp thời khi có thiên tai, dịch hại xảy ra. Hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai thực hiện các nội dung kế hoạch sản xuất vụ Hè Thu - Mùa 2024. Tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo Ủy ban nhân dân xã, huyện và phòng Nông nghiệp & PTNT.

2. Mặt trận Tổ Quốc và các tổ chức quần chúng.

- Các tổ chức quần chúng phối hợp chặt chẽ với Ban Nông nghiệp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn bà con nông dân thực hiện tốt Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- TTr: Đảng uỷ - HĐND xã,
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã;
- Các Tổ chức, đoàn thể cấp xã;
- Công chức liên quan;
- Ban cán sự 12 thôn;
- Lưu: VT, NN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Trọng Quý